

Số: 196 /TB-PBHC

V/v ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện
quyền trả cổ tức

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2015

THÔNG BÁO

(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức)

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán – CN TP.HCM

Tên Tổ chức phát hành: Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP

Tên giao dịch: Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP

Trụ sở chính : 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, TP.HCM

Điện thoại: 08-38256258

Fax: 08-38256269

Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP

Mã chứng khoán: DPM

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng

Sàn giao dịch: HOSE

Ngày đăng ký cuối cùng: 26/05/2015.

1. Lý do và mục đích

- Chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2014.

2. Nội dung cụ thể: Chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2014

- Tỷ lệ thực hiện:

+ Đối với cổ phiếu phổ thông: 15%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.500 đồng)

- Ngày thanh toán: 24/06/2015.

- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Ban Tài chính kế toán - Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP (vào các ngày làm việc trong tuần) bắt đầu từ ngày 24/06/2015 và xuất trình Chứng minh nhân dân, sổ cổ đông. Trường hợp ủy quyền cho người khác nhận thay phải có giấy ủy quyền hợp lệ (có công chứng hoặc xác nhận của chính quyền địa phương).

Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:



- Địa chỉ nhận danh sách (bản cứng):
Ban tài chính Kế toán – Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP
Số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, TP.HCM
- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: 1. tkiet@pvfcco.com.vn;
2. ltthang@pvfcco.com.vn;

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT.HĐQT, NĐDPV, BKS;
- PTGD N.V.Tông (để chỉ đạo);
- Ban TTTT (để p/h);
- Lưu: VT, TCKT (LTTH).

*** Tài liệu đính kèm**

- NQ của Hội đồng Quản trị

TỔNG GIÁM ĐỐC



Cao Hoài Dương



Số: 23 /NQ-ĐHĐCĐ

TP Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CTCP

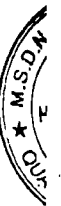
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 30/06/2007 và cập nhật sau lần sửa đổi bổ sung gần nhất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/4/2013;
- Căn cứ Biên bản họp và kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP thông qua các nội dung tại cuộc họp thường niên ngày 22/04/2015,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

1.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 với các chỉ tiêu chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
A	B	C	2	3	4=3/2
1	Sản lượng sản xuất				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	800	850	106%
-	Bao bì	Triệu bao	46	49,6	108%
2	Sản lượng phân bón nhập khẩu	Nghìn tấn	192	143,7	75%
3	Sản lượng kinh doanh				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	800	843	105%
-	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	330	380	115%
-	Hóa chất	Nghìn tấn	4,2	3,8	90%
-	Bao bì	Triệu bao	46	49,5	108%
4	Chỉ tiêu tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)				
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.700	9.972	115%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.050	1.285	122%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	910	1.134	125%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	270	302	112%



Stt	Chi tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
A	B	C	2	3	4=3/2
5	Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ				
5.1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	7.103	8.694	122%
	Trong đó: Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.800	3.800	100%
5.2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.620	8.001	105%
5.3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	968	1.180	122%
5.4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	866	1.066	123%
5.5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	23	28	123%
5.6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	187	214	114%
5.7	Đầu tư				
5.7.1	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	410	262	64%
	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	251	148	59%
	Mua sắm tài sản trang thiết bị	Tỷ đồng	130	85	65%
	Đầu tư góp vốn	Tỷ đồng	29	29	100%
5.7.2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	410	262	64%
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	352	262	74%
	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	58	-	-

03P
 TỐA
 PHÍ
 ĐẠC
 C
 C
 V.T.

1.2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

a. Kế hoạch sản xuất

- Urê Phú Mỹ : 780.000 tấn
- Bao bì các loại : 55 triệu bao

b. Kế hoạch kinh doanh

- Urê Phú Mỹ : 800.000 tấn
- Kinh doanh phân bón khác : 339.000 tấn
- Kinh doanh hóa chất : 6.510 tấn
- Bao bì các loại : 55 triệu bao

c. Kế hoạch Tài chính (hợp nhất)

- Vốn điều lệ : 3.800 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 9.246 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 1.293 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 1.047 tỷ đồng
- Nộp NSNN : 316 tỷ đồng
- Tổng vốn ĐTXD và mua sắm TTB : 1.389 tỷ đồng

7.11

- 1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của Hội đồng quản trị.
- 1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2014:

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Phân phối lợi nhuận năm 2014 (VNĐ)
1	Lợi nhuận năm 2013 chuyển sang		982.399.452.912
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2014 theo BCTC đã kiểm toán		1.066.132.558.505
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2014 dùng để phân phối		1.066.132.558.505
4	Trích lập các quỹ từ LNST 2014		127.935.907.021
4.1	Trích quỹ KT-PL	(4.1=3*12%)	127.935.907.021
5	Lợi nhuận còn lại năm 2014 sau khi trích lập các quỹ	(5=3-4)	938.196.651.484
6	Tổng lợi nhuận để lại đến năm 2014	(6=1+5)	1.920.596.104.397
7	Chia cổ tức		1.139.802.780.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)	(30% mệnh giá)	3.000
8	Lợi nhuận chuyển sang năm 2015	(8=6-7)	780.793.324.397

Giao Tổng công ty thực hiện thủ tục chi trả cổ tức 2014 theo phương án nêu trên trong quý 2/2015 (trừ đi phần cổ tức 2014 đã chi trả tạm ứng đợt 1 là 15%/mệnh giá tương ứng với 1.500 đồng/cổ phiếu trong năm 2014).

- 1.5. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015:
- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 25%/mệnh giá cổ phiếu.
 - Tỷ lệ trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: Trích quỹ khen thưởng - phúc lợi với mức 15% lợi nhuận sau thuế.
- 1.6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014.
- 1.7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2015:
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty lựa chọn một trong bốn (04) công ty kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015:
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
 - Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam;
 - Công ty KPMG.
- 1.8. Thông qua báo cáo thù lao, tiền lương, thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014 và dự toán cho năm 2015:
- Báo cáo thực hiện năm 2014: 6.278.471.000 đồng.
 - Dự toán năm 2015: 6.969.678.000 đồng (bao gồm 10% dự phòng).
- 1.9. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổng công ty.

- 1.10. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ của TCT và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức trích Quỹ hàng năm theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ và theo quy định của pháp luật.
- 1.11. Thông qua nội dung giao dịch mua bán khí giai đoạn 2016-2019 giữa Tổng công ty và Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP (PV Gas) với nội dung chính như sau:

a. Công thức giá khí:

$$P = P_n + T_p$$

Trong đó:

+ P là Giá Khí Hợp đồng, không bao gồm VAT và được tính bằng USD/MMBTU;

+ P_n = (46%*MFO) là giá khí quy đổi bằng bốn mươi sáu phần trăm (46%) Giá dầu FO Trung bình (MFOC) tháng tại thị trường Singapore theo tạp chí Platt's, được tính bằng USD/MMBTU và được làm tròn đến sáu (06) chữ số thập phân;

+ Giá dầu trung bình MFOC: Quy đổi theo hệ số mỗi tấn FO tương ứng với nhiệt trị toàn phần (GHV) là 40,60 MMBTU;

+ T_p là cước phí vận chuyển và phân phối.

b. Cước phí vận chuyển và phân phối:

Năm	2016	2017	2018	2019
Cước phí bể Cừu Long áp dụng cho Nhà máy đạm Phú Mỹ (USD/Triệu BTU)	0,94	0,96	0,98	1,00

- c. Giao cho Hội đồng quản trị phê duyệt để Tổng công ty ký Phụ lục điều chỉnh hợp đồng mua bán khí giữa Tổng công ty và PV Gas cho giai đoạn 2016-2019 căn cứ nội dung như trên.
- 1.12. Thông qua Kế hoạch và Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên (ESOP) năm 2015 với các nội dung chính:
- Đối tượng phát hành: Là cán bộ công nhân viên của Tổng công ty, bao gồm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, cán bộ quản lý từ cấp phó trưởng ban trở lên và người lao động khác có đóng góp chung vào sự phát triển của Tổng công ty trong những năm vừa qua, và có tên trong danh sách được Hội đồng quản trị phê duyệt.
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cp.
 - Giá phát hành: 10.000 đồng/cp.
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 11.400.000 cổ phiếu.
 - Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành: 114.000.000.000 đồng (Một trăm mười bốn tỷ đồng).

- Tổng giá trị vốn huy động dự kiến khi phát hành: 114.000.000.000 đồng (Một trăm mười bốn tỷ đồng).
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Niêm yết bổ sung cổ phiếu được phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - + Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP 2015; Thông qua tiêu chuẩn lựa chọn và danh sách cán bộ công nhân viên và người lao động được tham gia ESOP; Thông qua nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
 - + Lựa chọn phương thức phát hành và tổ chức thực hiện các thủ tục có liên quan để niêm yết cổ phiếu theo quy định hiện hành, chỉnh sửa Điều lệ Tổng công ty đối với phần vốn thực tế tăng thêm.
 - + Phê duyệt danh sách đối tượng được mua trong trường hợp không phân phối hết cổ phiếu và cổ phiếu bị thu hồi do cán bộ công nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng.
 - + Tổ chức thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu dự kiến vào quý 2/2015.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22/04/2015.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Thủ trưởng các Ban/Văn phòng và đơn vị trực thuộc Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - công ty cổ phần chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, VP HĐQT (TTV).

7e

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Cự Tân

